

Số: 362 /KH-UBND

Huế, ngày 25 tháng 6 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thi hành Luật Tiếp cận Thông tin trên địa bàn thành phố

Thực hiện Quyết định số 918/QĐ-TTg ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin (sau đây gọi tắt là Luật) trên địa bàn thành phố Huế, Ủy ban nhân dân thành phố Huế xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân. Qua đó, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và địa phương trong việc thi hành Luật.

- Xác định nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, địa phương; việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

##### 2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của các cơ quan, ban, ngành, địa phương và các tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

- Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò được phân công chủ trì trong việc phối hợp thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ; tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện nhiệm vụ bảo đảm tính thống nhất, chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

#### II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

##### 1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp cận thông tin; tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu về nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin cho đại diện Lãnh đạo các sở, ngành, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ngành, đơn vị, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.
- Sản phẩm: Hội nghị phổ biến Luật được triển khai.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc bằng các hình thức phù hợp khác.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, đơn vị, địa phương.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.
- Sản phẩm: Các tin, bài được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang Thông tin điện tử; Hội nghị tuyên truyền, phổ biến Luật;...

c) Tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu về nội dung của Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin; bồi dưỡng nghiệp vụ cho người làm công tác đầu mối cung cấp thông tin ở địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Hình thức tổ chức: Trực tiếp hoặc/và trực tuyến.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.
- Sản phẩm: Hội nghị tập huấn chuyên sâu; bồi dưỡng nghiệp vụ cho người làm công tác đầu mối cung cấp thông tin được triển khai.

## **2. Tham gia góp ý dự thảo các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.
- Sản phẩm: Văn bản tham gia góp ý các dự thảo Nghị định, Thông tư.

## **3. Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin**

- a) Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin
- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, đơn vị và Ủy ban nhân dân các phường, xã.
  - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
  - Thời gian thực hiện: Trước ngày 01/9/2026.

- Sản phẩm: Các thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin được công khai bằng các hình thức phù hợp.

b) Rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

Nội dung: Rà soát đội ngũ công chức, viên chức, đơn vị, bộ phận để có biện pháp bố trí đơn vị, bộ phận hoặc công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mối cung cấp thông tin; ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật hoặc/và công nghệ thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, đơn vị và Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Đội ngũ công chức, viên chức, đơn vị, bộ phận làm đầu mối cung cấp thông tin được rà soát, kiện toàn.

#### **4. Công bố, công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin theo quy định; lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi theo quy định tại khoản 5 Điều 11 của Luật Tiếp cận thông tin**

a) Công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn thành phố

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, đơn vị và Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

- Sản phẩm: Các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn thành phố được công khai.

b) Lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi theo quy định tại khoản 5 Điều 11 của Luật Tiếp cận thông tin

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, đơn vị và Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 01 tháng 9 năm 2026.

- Sản phẩm: Danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công được công khai.

#### **5. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quy định Luật**

Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến quy định của Luật thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của các sở, ngành, đơn vị, địa phương; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật

bảo đảm phù hợp với quy định của Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật có liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành, đơn vị thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Các cơ quan gửi kết quả rà soát về Sở Tư pháp trước ngày 10/7/2026

+ Sở Tư pháp tổng hợp kết quả rà soát báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 28/7/2026.

+ Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo kết quả rà soát về Bộ Tư pháp trước ngày 01/8/2026.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.

## **6. Vận hành Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử, các kênh nội dung, Trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị**

a) Vận hành Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, đơn vị và Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Cổng/Trang thông tin điện tử, các kênh nội dung, Trang cộng đồng được vận hành.

b) Rà soát, phân loại thông tin công dân được tiếp cận, thông tin công dân không được tiếp cận, thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện, bảo đảm tính bí mật của thông tin trước khi cung cấp; lập danh mục thông tin phải được công khai.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, đơn vị và Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Danh mục thông tin phải được công khai được lập; phân loại các thông tin được rà soát.

c) Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, đơn vị và Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Văn bản, hồ sơ, tài liệu được số hóa; cơ sở thông tin được cập nhật.

## **7. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị và Ủy ban nhân dân các phường, xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Năm 2026 và những năm tiếp theo.
- Sản phẩm: Văn bản đôn đốc, kế hoạch thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước hàng năm của các sở, ngành, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các sở, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân phường, xã trong phạm vi quản lý của mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí; bảo đảm kinh phí, nhân lực để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp kết quả thực hiện Kế hoạch này.

Quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Tư pháp) để có hướng dẫn, giải quyết hoặc trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND TP;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- VP UBND TP: LĐ và các CV;
- UBND các xã, phường;
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CCHC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Mạnh**